TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MỸ HÀO
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày: 10/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO - TỈNH HƯNG YÊN.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Trọng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1/Ông: Phan Xuân Hùng.
2/Ông: Nguyễn Xuân Khải.
Thư ký phiên toà: Ông Lê Mạnh Hùng- Thư ký TAND Thị xã M H
Đại diện VKSND thị xã tham gia phiên toà: Bà Đặng Hiền Dung - KSV.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thị xã M H, tỉnh HY xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 05/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST- HS ngày 25/02/2021 đối với:

* Bị cáo**: Hoàng Văn L -** sinh ngày 08/12/2002 Giới tính: Nam
HKTT: B T, xã Ch H, huyện M L, tỉnh S L
Chỗ ở: Thôn Th X, xã Ngh H, huyện Y M, tỉnh HY
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Thái Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do Chức vụ: Không Trình độ học vấn: 09/12
Họ và tên bố: Hoàng Văn Đ(đã chết).
Họ và tên mẹ: Lường Thị H, sinh năm 1985.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh HY, có mặt tại phiên tòa.
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Bà: Vương Thị Thanh Nhàn.
Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh HY
Có mặt tại phiên tòa.

***Những người làm chứng:**
1/Anh: Vương Văn T, sinh năm 1988.

Trú tại: Tổ dân phố Nh V, phường D S, thị xã M H, tỉnh HY

2/Bà: Đỗ Thị T1, sinh năm 1984.

Đều trú tại: Tổ dân phố Ph B, phường DS, thị xã M H, tỉnh HY

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, Công an thị xã M H, tỉnh HY phối hợp cùng Công an phường Nh H, thị xã M H tiến hành kiểm tra tại khu vực gầm cầu vượt Phố N thuộc tổ dân phố Ng X, phường Nh H, thị xã MH thì phát hiện Hoàng Văn L, sinh ngày 08/12/2002, HKTT tại B T, xã Ch H, huyện M L, tỉnh S L (hiện đang ở trọ tại thôn Th X, xã Ngh H, huyện Y M, tỉnh HY) có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía trước bên trái của L 01 xilanh đã bóc vỏ, bên trong có 02 gói giấy màu bạc bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột (niêm phong ký hiệu M2); 01 lọ nước cất bên trên vỏ có ghi chữ Novocain 3% chưa qua sử dụng.

Ngày 15/12/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M H khám xét khẩn cấp nơi ở của L tại thôn Th X, xã Ngh H, huyện Y M.Kết quả: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Thông báo kết luận sơ bộ số: 04/MT0PC09 ngày 15/12/2020, Bản kết luận giám định số: 04/MT-PC09 ngày 18/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh HY kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M2 có khối lượng 0,186g (Không phẩy một tám sáu gam) là ma túy, là loại Heroine. Hoàn lại 0,155g (không phẩy một năm năm gam) Heroine trong niêm phong ký hiệu M2.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. L khai nhận: Bản thân L nghiện ma túy, ngày 15/12/2020 L có hẹn một người đàn ông, L không biết tên, tuổi, địa chỉ gặp nhau tại khu vực bờ sông thuộc khu H1, thị trấn KS, huyện B G, tỉnh H D để cùng nhau đi tìm việc làm. Tại đây, người đàn ông này điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, không rõ biển số chở L đi dọc bờ sông một đoạn thì dừng lại. Người đàn ông này bảo L đợi để anh ta vào mua ma túy rồi cùng nhau sử dụng. Một lúc sau, người này mang theo 03 xilanh, 03 lọ nước cất và 03 gói ma túy đi ra chỗ L. Sau đó cả hai lên khu vực cánh đồng thuộc phường BSvà sử dụng hết 01 gói ma túy. 02 gói ma túy còn lại, người đàn ông trên nhét vào xilanh rồi đưa cho L cầm. L cất giấu ma túy,

xilanh và nước cất vào túi quần bên trái và cùng người đàn ông nói trên đến quán nước của chị Đỗ Thị T1, sinh năm 1984, tại khu vực gầm cầu vượt Phố N thuộc tổ dân phố Ng X, phường Nh H, thị xã M H để uống nước. Sau đó, người đàn ông nói trên điều khiển xe mô tô đi có việc. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày L bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng như trên.

Đối với 01 xilanh đã bóc vỏ; 01 lọ nước cất bên trên vỏ có chữ Novocain 3% chưa qua sử dụng là dụng cụ L dùng để sử dụng ma túy.

Đối với hành vi L sử dụng ma túy tại khu vực cánh đồng phường BS Công an thị xã M H đã ra Quyết định xử phạm, vi phạm hành chính.

Đối với việc L khai người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ mua ma túy cho L tại khu vực bờ sông KS, huyện B G, tỉnh H Dvà chở L rồi cùng L sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M H đã tiến hành xác minh, rà soát nhưng chưa xác định được nên tiếp tục xác minh làm rõ, giải quyết sau. Đồng thời có công văn thông báo cho Công an huyện B G, tỉnh HD để giải quyết theo thẩm quyền.

Cáo trạng số: 16/CT-VKS-MH ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã M H truy tố Hoàng Văn L về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diệnViện kiểm sát nhân dân Thị xã M H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Hoàng Văn L phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạm: Hoàng Văn L từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, thời gian tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữa, tạm giam 15/12/2020.

Về hình phạm bổ sung: Không áp dụng hình phạm bổ sunglà phạm tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,155gam Heroine hoàn lại sau giám định trong niêm phong ghi ký hiệu M2; 01 xilanh và 01 lọ nước cất trên vỏ có ghi chữ Novocain 3% chưa qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn chịu án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bà Vương Thị Thanh Nhàn - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh HY bảo vệ quyền và lợi ích cho bị cáo trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật được đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạm thấp nhất theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L không tranh luận, nhất trí với nội dung bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H. Bị cáo đã nhận thức được hành vi cũng như việc làm của mình, bị cáo tự nguyện thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1/ *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thị xã MH và điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơquan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2/ *Về nội dung vụ án*: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, những người làm chứng; Biên bản kiểm tra; Kết luận giám định cùng các vật chứng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 15/12/2020 bị cáo có hẹn một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bờ sông thuộc khu H1, thị trấn KS, huyện B G, tỉnh H Dđể cùng nhau đi tìm việc làm. Tại đây, người đàn ông này bảo bị cáo đợi để anh ta vào mua ma túy rồi cùng nhau sử dụng. Sau khi mua được 03 gói ma túy cùng 03 xilanh, 03 lọ nước cất, cả hai lên khu vực cánh đồng thuộc phường BS và sử dụng hết 01 gói ma túy. 02 gói ma túy còn lại, người đàn ông trên nhét vào xi lanh rồi đưa cho bị cáo cầm. Bị cáo cất giấu ma túy, xilanh và nước cất vào túi quần bên trái và cùng người đàn ông nói trên đến quán nước của chị Đỗ Thị T1, sinh năm 1984, tại khu vực gầm cầu vượt Phố N thuộc tổ dân phố Ng X, phường Nh H, thị xã M H để uống nước. Sau đó, người đàn ông nói trên

điều khiển xe mô tô đi có việc. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng như trên. Hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân Thị xã M H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo tàng trữ mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành trên thị trường. Hành vi của bị cáo trực tiếp tiếp tay cho việc mua, bán mặt hành cấm. Việc sử dụng ma túy là rất nguy hiểm cho sức khỏe và là nguyên nhân dẫn đến lây lan căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS. Đối tượng là tầng lớp thanh, thiếu niên là nguồn lao động chính trong xã hội, gây băng hoại đạo đức xã hội, làm giảm sức lao động và là nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Khi cân nhắc hình phạm đối với bị cáo, hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức độ nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo để ra một hình phạm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và có tính giáo dục, phòng ngừa chung.

3/*Về nhân thân,các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và hướng xử lý đối với bị cáo*:.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối hận và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bản thân bị cáo là thanh niên mới lớn nhưng đã là đối tượng nghiện chất ma túy. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm trực tiếp tiếp tay cho hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, khi cân nhắc hình phạm đối với bị cáo, hội đồng xét xử nhận thấy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định theo như nội dung đề nghị tại bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và mới có tác dụng, cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

4/ *Về hình phạm bổ sung*: Bị cáokhông có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạm bổ sung là phạm tiền đối với bị cáo.

5/ *Về vật chứng*: Đối với 0,155gam Heroine trong niêm phong ký hiệu “M2” hoàn lại sau giám định.; 01 xi lanh và 01 lọ nước cất trên vỏ có ghi chữ Novocain

3% chưa qua sử dụng. Đây là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Miễn chịu án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy"***

2. Xử phạm: Bị cáo Hoàng Văn L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2020.

3. Hình phạm bổ sung: Không áp dụng hình phạm bổ sung là phạm tiền đối với bị cáo.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,155gam Heroine trong niêm phong ký hiệu M2 hoàn lại sau giám định; 01 xi lanh; 01 lọ nước cất trên vỏ có ghi chữ Novocain 3% chưa qua sử dụng. (Có đặc điểm như quyết định chuyển vật chứng)

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Hoàng Văn L được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh*
- *VKS Thị xã + VKSND tỉnh HY;*
- *Công an + Chi cục THADS thị xã;*
- *Người tham gia tố tụng.*
- *Lưu*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tuấn Trọng